

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2024/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T, sinh năm: 1993; địa chỉ: Xóm H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh;

*Bị đơn:* Anh Phan Duy T1, sinh năm: 1991; địa chỉ: Xóm H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Duy T1 và chị Lê Thị T.
- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung:* Các bên đương sự có 02 người con chung. Các bên đương sự thỏa thuận anh Phan Duy T1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Văn Q, sinh ngày: 06/11/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi; chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Lê Bảo N, sinh ngày: 18/01/2022 cho đến khi con đủ 18

tuổi. Anh Phan Duy T1 và chị Lê Thị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Anh T1, chị T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung:* Anh Phan Duy T1, chị Lê Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Lê Thị T nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001527 ngày 06/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000đ tiền án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Vũ Quang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Vũ Quang;
- UBND xã Đức Hương (để xóa đăng ký);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Mai Văn Đạt**